

Số: 03/QĐ- NBBL

Ninh Bình, ngày 08 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai thực hiện dự toán NSNN
quý II và 6 tháng đầu năm năm 2025

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THPT NINH BÌNH - BẠC LIÊU

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ vào Quyết định số 1068/QĐ-SGDĐT ngày 30/12/2024 của Sở GD&ĐT tỉnh Ninh Bình về việc giao dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2025 cho văn phòng sở và các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo;

Xét đề nghị của bộ phận kế toán nhà trường;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách nhà nước quý II năm 2025 của trường THPT Ninh Bình - Bạc Liêu (theo biểu đính kèm)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Bộ phận văn phòng, kế toán, và các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Website trường;
- Sở Tài chính;
- Sở GD&ĐT;
- Lưu:VT, KT.

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Chữ ký, dấu)

TRƯỜNG
TRUNG HỌC PHỔ THÔNG
NINH BÌNH - BẠC LIÊU

Nguyễn Thị Minh Hoa

Ninh Bình, ngày 05 tháng 07 năm 2025

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH QUÝ II NĂM 2025

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ

Trường THPT Ninh Bình - Bạc Liêu công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách quý II như sau:

DVT: 1000 đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý II năm 2025	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý II so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí: Không có				
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	21.211.237	4.524.721	21,33	
I	Nguồn ngân sách trong nước	21.211.237	4.524.721	21,33	
1	Chi quản lý hành chính	0	0		
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
2	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	21.211.237	4.524.721	21,33	
2.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	16.811.000	4.174.368	24,83	
2.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	4.400.237	350.353	7,96	
II	Nguồn vốn viện trợ				
1	Chi quản lý hành chính				
1.1	Dự án A				
1.2	Dự án B				
2	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề				
2.1	Dự án A				
2.2	Dự án B				

Người lập biểu

Nguyễn Thị Thu Thủy

Thủ trưởng đơn vị



Nguyễn Thị Minh Hoa

Đơn vị: Trường THPT Ninh Bình Bạc Liêu
Chương: 422

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2025

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ

Trường THPT Ninh Bình - Bạc Liêu công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách 6 tháng đầu năm 2025 như sau:

ĐVT: 1000 đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực 6 tháng năm 2025	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý II so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí: Không				
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	21.211.237	8.509.766	40,12	
I	Nguồn ngân sách trong nước	21.211.237	8.509.766	40,12	
1	Chi quản lý hành chính	0	0		
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
2	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	21.211.237	8.509.766	40,12	
2.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	16.811.000	8.159.413	48,54	
2.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	4.400.237	350.353	7,96	
II	Nguồn vốn viện trợ				
1	Chi quản lý hành chính				
1.1	Dự án A				
1.2	Dự án B				
2	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề				
2.1	Dự án A				
2.2	Dự án B				

Ninh Bình, ngày 08 tháng 7 năm 2025

Người lập biểu



Nguyễn Thị Thu Thủy

Thủ trưởng đơn vị



Nguyễn Thị Minh Hoa

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC
Quý II năm 2025

STT	Nội dung	Dự toán NSNN năm 2025					Kinh phí đã sử dụng		Dự toán còn lại	Ghi chú
		Tổng số	Dự toán giao đầu năm (số đã trừ tiết kiệm)	KPChuyển nguồn năm 2024 sang năm 2025	Dự toán bổ sung trong năm	Số đã chi trong kỳ	Lũy kế từ đầu năm			
1	2	3=4+5+6	4	5	6	7	8	9=3-8	10	
	Tổng cộng	21.211.237	20.635.000	-	-	4.524.721	8.509.766	12.701.471		
1	Kinh phí thường xuyên	16.811.000	16.937.000	-	-	4.174.368	8.159.413	8.651.587		
1,1	Kinh phí chi hoạt động	16.811.000	16.937.000	-	-	4.174.368	8.159.413	8.651.587		
2	Kinh phí không thường xuyên	4.400.237	3.698.000	813.916	-	350.353	350.353	4.049.884		
1,2	Kinh phí mua sắm	1.062.000	1.152.000	-	-	257.160	257.160	804.840	-	
	Mua máy vi tính để bàn	560.000	620.000	-	-	-	-	560.000		
	Mua bàn ghế máy vi tính phòng tin	72.000	72.000	-	-	72.000	72.000	-		
	Mua máy phottocopy	89.000	99.000	-	-	-	-	89.000		
	Mua bảng viết đa năng	148.000	148.000	-	-	147.400	147.400	600		
	Màn hình giám sát Camera	38.000	38.000	-	-	37.760	37.760	240		
	Điều hòa không khí	155.000	175.000	-	-	-	-	155.000		
1,3	Kinh phí xây dựng, sửa chữa	2.613.916	2.000.000	813.916	-	-	-	2.613.916		
	Sửa chữa nhà vệ sinh	813.916	-	813.916	-	-	-	813.916		
	Sửa chữa khu hiệu bộ, nhà học 3 tầng phía bắc	1.800.000	2.000.000	-	-	-	-	1.800.000		
1,4	Kinh phí đặc thù	724.321	546.000	-	-	93.193	93.193	631.128		
	Duy trì phần mềm TS	3.000	3.000	-	-	3.000	3.000	-		
	Kinh phí thực hiện chính sách.. MGHP, HTCPTH, thực hiện CS ưu đãi đối với GV giảng dạy người KT...	543.000	543.000	-	-	22.202,5	22.202,5	520.797,5		
	Kinh phí thi tốt nghiệp THPT	178.321	-	-	-	67.990,8	67.990,8	110.330,2		

Người lập biểu

Shay

Shree

TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHỔ THÔNG
HÌNH BÌNH - BẮC LIÊN
SỐ GIÁO DỤC
*
HIỆU TRƯỞNG
Nguyễn Thị Minh Hoa